

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CTKHH-TTHT
V/v khấu trừ thuế GTGT và thuế
TNDN nộp hộ Nhà thầu nước ngoài

Khánh Hòa, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty CP Đầu tư Gedosico
Địa chỉ: Số 9 Hoàng Diệu, P. Vĩnh Nguyên, Nha Trang, Khánh Hòa
(MST: 0310828675; MST nộp hộ NTNN: 4201791359)

Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa (Cục Thuế) nhận được văn bản số 02/CVT/GDSC ngày 08/02/2023 của Công ty CP Đầu tư Gedosico (Công ty) đề nghị hướng dẫn khấu trừ thuế GTGT và thuế TNDN nộp hộ Nhà thầu nước ngoài. Cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Điều 76, Điều 77, Điều 78, Điều 79 Thông tư số 80/2021/TT-BTC (Thông tư số 80/2021//TT-BTC) ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế:

“Điều 76. Đăng ký thuế trực tiếp của nhà cung cấp ở nước ngoài...”

“Điều 77. Khai thuế, tính thuế trực tiếp của nhà cung cấp ở nước ngoài...”

“Điều 78. Nộp thuế trực tiếp của nhà cung cấp ở nước ngoài...”

“Điều 79. Ủy quyền thực hiện đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế tại Việt Nam của nhà cung cấp ở nước ngoài...”

Tại khoản 1 Điều 81 Thông tư số 80/2021/TT-BTC quy định:

“1. Tổ chức được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam mua hàng hóa, dịch vụ của nhà cung cấp ở nước ngoài hoặc thực hiện phân phối hàng hóa, cung cấp dịch vụ thay cho nhà cung cấp ở nước ngoài mà nhà cung cấp ở nước ngoài không thực hiện đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế tại Việt Nam theo quy định tại Điều 76, Điều 77, Điều 78, Điều 79 Thông tư này thì tổ chức mua hàng hóa, dịch vụ hoặc phân phối hàng hóa, dịch vụ thay cho nhà cung cấp ở nước ngoài có nghĩa vụ kê khai, khấu trừ và nộp thuế thay cho nhà cung cấp ở nước ngoài số thuế phải nộp theo quy định tại Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 của Bộ Tài chính...”

Tại Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC (Thông tư số 219/2013/TT-BTC) ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính) quy định:

“Điều 15. Điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào

1. Có hóa đơn giá trị gia tăng hợp pháp của hàng hóa, dịch vụ mua vào hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng khâu nhập khẩu hoặc chứng từ nộp thuế GTGT thay cho phía nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Tài chính áp dụng đối với các tổ chức nước ngoài không có tư cách pháp nhân Việt Nam và cá nhân nước ngoài kinh doanh hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam.

2. Có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào (bao gồm cả hàng hóa nhập khẩu) từ hai mươi triệu đồng trở lên, trừ các

trường hợp giá trị hàng hóa, dịch vụ nhập khẩu từng lần có giá trị dưới hai mươi triệu đồng, hàng hóa, dịch vụ mua vào từng lần theo hóa đơn dưới hai mươi triệu đồng theo giá đã có thuế GTGT và trường hợp cơ sở kinh doanh nhập khẩu hàng hóa là quà biếu, quà tặng của tổ chức, cá nhân ở nước ngoài...”

Tại khoản 2.37 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (Thông tư số 78/2014/TT-BTC) ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính) quy định:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế:

...2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

...2.37. Thuế giá trị gia tăng đầu vào đã được khấu trừ hoặc hoàn thuế; thuế giá trị gia tăng đầu vào của tài sản cố định là ô tô từ 9 chỗ ngồi trở xuống vượt mức quy định được khấu trừ theo quy định tại các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng; thuế thu nhập doanh nghiệp trừ trường hợp doanh nghiệp nộp thay thuế thu nhập doanh nghiệp của nhà thầu nước ngoài mà theo thỏa thuận tại hợp đồng nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài, doanh thu nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài nhận được không bao gồm thuế thu nhập doanh nghiệp; thuế thu nhập cá nhân trừ trường hợp doanh nghiệp ký hợp đồng lao động quy định tiền lương, tiền công trả cho người lao động không bao gồm thuế thu nhập cá nhân”.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp các nhà cung cấp ở nước ngoài không thực hiện đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế tại Việt Nam theo quy định tại Điều 76, Điều 77, Điều 78, Điều 79 Thông tư số 80/2021/TT-BTC thì Công ty có nghĩa vụ kê khai, khấu trừ và nộp thuế thay cho nhà cung cấp ở nước ngoài số thuế phải nộp theo quy định tại Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 của Bộ Tài chính.

Số thuế GTGT nộp hộ nhà cung cấp ở nước ngoài nếu đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC) thì được khấu trừ.

Số thuế TNDN nộp hộ nhà cung cấp ở nước ngoài nếu đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 2.37 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC) thì được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế.

Cục Thuế trả lời để Công ty được biết, thực hiện. Nếu có vướng mắc, Công ty liên hệ Phòng Tuyên truyền hỗ trợ Người nộp thuế để được giải đáp, số điện thoại: 0258-3822028, 0258-3815073./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng: NVDTPC, KK, KTNB, TTKT 1,2,3,4;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT (nhcuong-2b).

CỤC TRƯỞNG

Lương Văn Ngà